

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THANH HOÁ  
TỈNH THANH HÓA  
Số: 12/2020/QĐST- DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
TP Thanh Hóa, ngày 18 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10/8/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 74/2020/ TLST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Anh Lê Văn H - SN 1977

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

*Bị đơn:* Bà Lưu Thị L - SN 1958

Trú tại: T, phường H, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Anh Lê Văn H rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền gốc 30.000.000đ và tiền lãi 6.750.000đ.

- Về số tiền nợ: Tính đến ngày 10/8/2020 bà Lưu Thị L còn nợ anh Lê Văn H số tiền 105.000.000đ (một trăm linh năm triệu đồng).

- Về phương thức thanh toán: Bà L có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ 105.000.000đ cho bà L vào các đợt như sau:

Đợt 1: Ngày 30/10/2020 trả 35.000.000đ

Đợt 2: Ngày 30/11/2020 trả 35.000.000đ

Đợt 3: Ngày 30/12/2020 trả 35.000.000đ

*Về án phí:* Bà L chịu án phí dân sự sơ thẩm 2.625.000đ. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/QH14 thì bà L là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí, do vậy bà L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho anh Lê Văn H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.543.000đ theo biên lai thu số AA/2018/0001270 ngày 14/7/2020 tại chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND TPTH;
- Chi cục THADS TPTH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Trần Thị Thủy**